

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **96/2022/HS-ST**
Ngày : 07.12.2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà **Đỗ Thị Thương Huyền**

+ Bà **Trần Thị Quế**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Anh Vương**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Linh**- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2022/TLST- HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2022/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Đức T**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1986 tại Lâm Đồng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn 16, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức T2, sinh năm 1955 và bà Đỗ Thị T3, sinh năm 1960; vợ Huỳnh Thị Hồng Q, sinh năm 1990; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Không, tiền sự: không; nhân thân: Tại bản án số 85/HSST ngày 26/7/2004 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tại bản án số 06/2007/HSST ngày 31/01/2007 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”, tại quyết định xử phạt số 277/QĐ- XPVPHC ngày 15/02/2017 của Công an thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giam ngày 18/6/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Đức T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 18/6/2022, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60B8-577.03 đến khu vực đường tránh quốc lộ 20 thuộc xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng gặp và mua của 01 đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. T cất giấu gói ma túy vào trong túi quần bên trái, phía trước đang mặc và điều khiển xe mô tô về lại nhà T. Khi T đi đến đoạn đường thuộc thôn 1, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng thì bị lực lượng Công an xã L, huyện B bắt quả tang. Quá trình kiểm tra thu giữ trong túi quần bên trái, phía trước của T đang mặc có 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 2,5cmx1,2cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. T thừa nhận các hạt tinh thể màu trắng trong gói nylon là ma túy của T mua với mục đích để sử dụng cá nhân. Lực lượng công an đã thu giữ và niêm phong gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 691/KL-KTHS ngày 23/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1104 gam, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Công an huyện Bảo Lâm hiện đang tạm giữ: 01 phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen- trắng, biển kiểm soát 60B8-577.03, số máy 5C6H-042579, số khung RLCS5C6H0EY042564.

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKSBL ngày 19/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Vũ Đức T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm thực hiện quyền công tố luận tội và tranh luận, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, đề nghị tuyên bố bị cáo Vũ Đức T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Vũ Đức T từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm.

+ Bị cáo Vũ Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

+ Chủ tọa công bố toàn bộ lời khai của những người chứng kiến là bà Trần Thụy Cẩm T, lời khai trùng khớp với lời khai của bị cáo cùng các tài liệu trong hồ sơ vụ án.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhận thức được hành vi phạm tội là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo Vũ Đức T thể hiện:

Bị cáo Vũ Đức T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 18/6/2022, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60B8-577.03 đến khu vực đường tránh quốc lộ 20 thuộc xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân. T cất giấu gói ma túy vào túi quần bên trái, phía trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô về đến đoạn đường thuộc thôn 1, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng thì bị Công an xã L, huyện B bắt quả tang. Quá trình kiểm tra thu giữ trong túi quần bên trái, phía trước của T có 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 2,5cmx1,2cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. T thừa nhận gói nylon chứa các hạt tinh thể màu trắng là ma túy của T mua mục đích để sử dụng cá nhân. Lực lượng công an đã thu giữ và niêm phong gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 691/KL-KTHS ngày 23/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1104 gam, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Do đó, hành vi của cáo Vũ Đức T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm đã truy tố đối với bị cáo T là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, bị cáo nhận thức được rằng ma túy là chất kích thích Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân không tốt, từng bị kết án, bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn không sửa đổi, vẫn tiếp tục tàng trữ ma

túy để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Quá trình điều tra bị cáo T khai mua ma túy của đối tượng thanh niên tại khu vực đường tranh quốc lộ 20 thuộc xã L, thành phố B (không rõ lai lịch), do đó Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh khi có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đối với 01 phong bì được niêm phong ghi số 691/2022-PC09; ghi vụ: Vũ Đức T-1986; HKTT: Thôn 16, Hòa Ninh, Di Linh, Lâm Đồng; QĐTC: 171/QĐ-MT; 20/6/2022; Bao gói. Trên phong bì niêm phong có chữ ký của Trương Tấn Sang, Lại Thanh Anh Toàn, Phạm Thị Dung và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng. Xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đen- trắng, biển kiểm soát 60B8-577.03; số khung RLCS5C6H0EY042564, số máy 5C6H-04257 (tình trạng máy móc không kiểm tra). Xét đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Vũ Đức T mua lại của người khác nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về “Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án” buộc bị cáo Vũ Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Đức T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Đức T 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 6 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong ghi số 691/2022-PC09; ghi vụ: Vũ Đức T- 1986; HKTT: Thôn 16, Hòa Ninh, Di Linh, Lâm Đồng; QĐTC: 171/QĐ-MT; 20/6/2022; Bao gói. Trên phong bì niêm phong có chữ ký của Trương Tấn Sang, Lại Thanh Anh Toàn, Phạm Thị Dung và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng. (*theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2022*).

+ Trả lại cho bị cáo Vũ Đức T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đen- trắng, biển kiểm soát 60B8-577.03; số khung RLCS5C6H0EY042564, số máy 5C6H-04257 (tình trạng máy móc không kiểm tra).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Công an huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Bích Thủy

